

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày 21 - 3 -2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trung Xuân.

2. Ông Nông Hữu Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại Nhà Văn hóa tổ 13, phường S, thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/HSST, ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vương Đình H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/11/1984 tại Bắc Kạn; Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Tổ 14, phường S, thành phố B, tỉnh B; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Vương Đình G (đã chết) và bà Lộc Thị T; Bị cáo có vợ là Phạm Thị D (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại: Công ty cổ phần V.**

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, thành phố B, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền: **Bà Lê Thị Kim P** – Chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, phường N, thành phố B, tỉnh B.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Mạnh C,** sinh năm 1986.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Địa chỉ: Tổ 13, phường Đ, thành phố B, tỉnh B (Có mặt)

* *Người làm chứng:* - **Nông Văn Đ**, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

- **Nông Hoàng V**, sinh năm 1991. (Có mặt).

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh B.

- Hoàng Minh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 22, phường P, thành phố T, tỉnh T. Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an. (Vắng mặt).

- Nguyễn Văn D, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, phường L, thành phố T

- Nguyễn Huy Hùng, sinh năm 1984. (Vắng mặt).

- Địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố T.

- Nguyễn Thành C1, sinh năm 1987. (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, phường X, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/7/2022, anh Hoàng Mạnh C (là nhân viên lái xe của Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Kạn, có trụ sở tại tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 97C – 00762 của Công ty đi giao hàng (phân bón) cho các đại lý tại huyện Chợ Mới và huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình đi giao hàng thì anh C có thu tiền hàng cho Công ty. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97C – 00762 về đỗ tại sân kho của Công ty thuộc tổ 9, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn. Vì lúc này đã muộn và là ngày Chủ nhật nên anh C chưa kịp nộp lại tiền hàng cho Công ty, do đó anh C đã để số tiền hàng 163.985.000,đ (một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm tám mươi năm nghìn) trong một chiếc cặp vải màu đen và để trong cabin của xe ô tô biển kiểm soát 97C - 00762 rồi khóa cửa xe ô tô lại. Sau đó, anh C sử dụng xe mô tô cá nhân đi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Nguyễn Thành C1 ở tổ 1, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh C trở về kho của Công ty để nghỉ. Tại đây, anh C có gặp các anh Nông Văn Đ và Nông Hoàng V (đều là công nhân của Công ty Cổ phần Vđang ngồi uống rượu trong phòng, nên anh C có vào uống rượu với anh Đ và anh V được một lúc thì anh C nằm ngủ tại chiếu mà mọi người đang ngồi uống rượu.

Đến khoảng 23 giờ ngày 24/7/2022, Vương Đình H (là người chuyên bốc vác hàng hóa thuê cho Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Kạn) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1 - 915.78 đến kho Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Kạn chơi. Khi đến nơi, H thấy anh Nông Văn Đ và anh Nông Hoàng V đang ngồi uống rượu, còn anh Hoàng Mạnh C thì đang nằm ngủ tại chiếu mà mọi người đang ngồi uống rượu. Do được mời nên H cũng ngồi uống rượu cùng anh Đ và anh V, đến khoảng 00 giờ 30' ngày 25/7/2022 thì giải tán. Anh Đ, anh V, anh C và H cùng đi ngủ (mỗi người một giường) tại phòng ngủ thuộc kho của Công ty. Khoảng 04 giờ ngày 25/7/2022, H thức dậy và ra ngoài sân để đi vệ sinh. Lúc này, H nhìn thấy xe ô tô tải biển kiểm soát 97C - 007.62 đang đỗ ở sân, H nhìn vào trong cabin xe thì thấy chiếc cặp bằng vải màu đen của anh C đang để phía sau ghế lái, nghĩ bên trong có tiền nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền để tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định, H quay vào trong phòng ngủ, đến chỗ anh C ngủ và nhìn thấy chìa khóa xe ô tô anh C đang để ở đầu giường. H đã lấy chìa khóa rồi đi đến vị trí xe ô tô tải biển kiểm soát 97C - 007.62, dùng chìa khóa mở được cửa xe bên trái (bên lái), H sò vào bên trong chiếc túi đen phát hiện có tiền. Tiếp đó, H khép cửa xe ô tô lại và đi đến cuối hành lang rồi ngắt cầu dao điện nhằm mục đích tắt điện chiếu sáng và camera an ninh để không bị người khác phát hiện. Ngắt cầu dao điện xong, H quay lại xe ô tô biển kiểm soát 97C - 00762 rồi dùng tay trái mở cửa xe ô tô ra, sau đó thò tay pH vào cabin và mở chiếc túi màu đen để đằng sau ghế lái lấy được 02 (hai) cọc tiền rồi đút vào cặp quần phía trước bụng đang mặc. Sau khi lấy được tiền, H đóng cửa xe ô tô, quay lại mở cầu dao điện rồi vào phòng ngủ của kho Công ty để chìa khóa ở vị trí cũ. H ngồi lại trong phòng ngủ được khoảng 10 phút thì ra ngoài điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1 - 915.78 đi theo đường Nguyễn Văn Tố rồi rẽ vào đường tránh lên Tỉnh Ủy Bắc Kạn để về nhà. Khi đi được khoảng 100m, H dừng xe lại và mở cốp xe mô tô, cho toàn bộ số tiền trộm cắp được vào trong cốp xe rồi đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ ngày 25/7/2022, H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1 - 915.78 đến kho Công ty làm việc (bốc vác hàng lên xe ô tô). Số tiền trộm được trước đó H vẫn để trong cốp xe mô tô, không mang ra đếm và cũng chưa sử dụng.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25/7/2022, anh Hoàng Mạnh C thức dậy, đi ra xe ô tô biển kiểm soát 97C - 007.62 mở cửa xe vào ca bin và kiểm tra cặp thì phát hiện bị mất số tiền nêu trên. Sau đó, anh C đến Công an phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn trình báo sự việc. Khi cơ quan Công an đến làm việc, H đã bí mật lấy toàn bộ số tiền đã trộm cắp được từ trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 20B1 - 915.78 để vào dưới chăn trên giường nơi anh C ngủ trước đó. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành khám nghiệm hiện trường đã phát hiện và tạm giữ tại vị trí nêu trên 02 (hai) cọc tiền gồm nhiều mệnh giá có tổng số tiền 163.985.000đ (một trăm sáu mươi ba triệu chín trăm tám mươi năm nghìn

đồng). Đến 12 giờ cùng ngày, Vương Đình H đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại các Biên bản giám định tiền giả, tiền nghi giả ngày 04/8/2022 và ngày 23/8/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh tỉnh Bắc Kạn xác định toàn bộ số tiền 163.985.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu chín trăm tám mươi năm nghìn đồng) mà Vương Đình H đã trộm cắp vào ngày 25/7/2022 đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Vương Đình H đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình; anh Hoàng Mạnh C và người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Kạn có ý kiến đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Những vật chứng đã tạm giữ và được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:
 - + Số tiền 163.985.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm tám mươi năm nghìn đồng) trả lại cho Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Kạn.
 - + 01 túi xách màu đen (chất liệu vải dù, da) trả lại cho anh Hoàng Mạnh C.
- Vật chứng đã tạm giữ được nhập kho vật chứng, chuyển theo vụ án để xử lý theo quy định gồm:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva FD110, màu xanh, biển kiểm soát 20B1 - 915.xx, số máy: E418VN132641; số khung BE42FVN132641.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được nhận lại tài sản, Công ty Cổ phần V và anh Hoàng Mạnh C không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 19/CT - VKSTPBK ngày 25/02/2023 truy tố bị cáo Vương Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Vương Đình H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vương Đình H từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS, chuyển cho Đội Cảnh sát Giao thông, trật tự Công an thành phố Bắc Kạn xử lý theo quy định của pháp luật 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva FD110, màu xanh, biển kiểm soát 20B1 - 915.78, số máy: E418VN132641; số khung BE42FVN132641.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vương Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 25/7/2022, tại tổ 9, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Vương Đình H có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 163.985.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm tám mươi năm nghìn đồng) của Công ty Cổ phần V.

Hành vi nêu trên của Vương Đình H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a,...

...

c, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự trả lại tài sản trộm cắp được và đi đầu thú; Bên cạnh đó, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Lộc Thị Tiêu là người được tặng thưởng nhiều Bằng khen của Nhà nước, Bộ Y tế, UBND tỉnh Bắc Kạn; Vì vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, gia đình,

người thân của bị cáo sẽ gặp nhiều khó khăn nếu bị cáo pH đi chấp hành án ở trại cải tạo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn có trách nhiệm phụng dưỡng mẹ già, 02 con của bị cáo đều còn nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: + Đối với số tiền 163.985.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm tám mươi năm nghìn đồng) Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Kạn. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 (một) túi xách màu đen (chất liệu vải dù, da), Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Mạnh C. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva FD110, màu xanh, biển kiểm soát 20B1 - 915.78, số máy: E418VN132641; số khung BE42FVN132641 H khai nhận chiếc xe này H mua của anh Hoàng Minh T vào năm 2020, việc mua bán không lập thành văn bản giấy tờ và chiếc xe này không có đăng ký kèm theo xe, tuy nhiên anh T không thừa nhận được bán chiếc xe trên cho Vương Đình H. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh tại cơ quan có thẩm quyền và 02 người đã đăng ký chủ sở hữu của chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Huy Hùng thì cả 02 người này đều cho biết, chiếc xe trên sau khi họ mua, đăng ký quyền sở hữu hợp pháp, họ sử dụng một thời gian thì đã bán cho các cửa hàng xe máy trên địa bàn thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra, xác minh cho kết quả chiếc xe này không pH là vật chứng của vụ án khác. Tuy nhiên H không có đầy đủ giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu đối với chiếc xe. Tại phiên tòa cũng không làm rõ được nguồn gốc chiếc xe này. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chuyển chiếc xe này cho Đội Cảnh sát Giao thông, trật tự Công an thành phố Bắc Kạn xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo pH bồi thường bất cứ khoản gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo H pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Đình H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vương Đình H 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Sông Cầu nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015: Chuyển cho Đội Cảnh sát Giao thông, trật tự Công an thành phố Bắc Kạn xử lý theo quy định của pháp luật 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva FD110, màu xanh, biển kiểm soát 20B1 - 915.78, số máy: E418VN132641; số khung BE42FVN132641.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Vương Đình H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp;
- Công an tp;
- Chi cục THADS tp;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền